

BÀI 4: XÂY DỰNG WEB ĐỘNG VỚI NGÔN NGỮ MÃ NGUỒN MỞ

Mã bài: MĐ-04

Giới thiệu

Trình bài được khái niệm và tác dụng của mã nguồn mở

Trình bày được vai trò của Webserver

Cài đặt được Web server

Xây dựng được Website sử dụng mã nguồn mở Wordpress

Thực hiện thao tác an toàn với máy tính

Mục tiêu

- Cài đặt, cấu hình được IIS và Xampp
- Sử dụng tốt Joomla, Drupal, nukeviet....
- Sử dụng tốt các đối tượng, tiện ích của ngôn ngữ mã nguồn mở

Nội dung

1. Tổng quan về Ngôn ngữ mã nguồn mở

1.1. Giới thiệu mã nguồn mở

1.1.1. Khái niệm mã nguồn mở.

Mã nguồn mở là những phần mềm được cung cấp dưới cả dạng mã và nguồn, không chỉ là miễn phí về giá mua mà chủ yếu là miễn phí về bản quyền: người dùng có quyền sửa đổi, cải tiến, phát triển, nâng cấp theo một số nguyên tắc chung qui định trong giấy phép PMNM (ví dụ General Public Licence – GPL) mà không cần xin phép ai, điều mà họ không được phép làm đối với các phần mềm nguồn đóng (tức là phần mềm thương mại).. Nhìn chung, thuật ngữ “Open source” được dùng để lôi cuốn các nhà kinh doanh, một điều thuận lợi chính là sự miễn phí và cho phép người dùng có quyền “sở hữu hệ thống”.

1.1.2. Lợi ích của phần mềm mã nguồn mở-miễn phí?

Phần mềm có thể được sao chép hoàn toàn miễn phí, bạn hoàn toàn an tâm khi chia sẻ một chương trình tuyệt vời với bạn bè.

Các định dạng file không hoàn toàn bị kiểm soát bởi một vài nhà cung cấp. Điều gì sẽ xảy ra khi dữ liệu nằm trong một phần mềm độc quyền? Việc sử dụng một định dạng file bí ẩn sẽ khiến bạn chỉ dùng chương trình của một công ty. Do yêu cầu công việc, bạn muốn sử dụng dữ liệu trên cho một ứng dụng khác nhưng vướng trình bản quyền không cho phép ! Còn nếu như nhà cung cấp chấm dứt hỗ trợ và ngưng việc nâng cấp sản phẩm, chắc chắn rằng dữ liệu của bạn sẽ phải vứt xó. Với phần mềm bản quyền, chỉ có duy nhất nhà cung cấp có thể giải quyết

vấn đề của bạn. Nhưng! với OpenSource bạn có thể gặp hàng tá nhà cung cấp làm vừa lòng mình.

Hầu hết các sản phẩm Open Source đều có khả năng bảo mật tuyệt vời, khi một vết nứt được tìm thấy, nó thường được trám nhanh hơn phần mềm có bản quyền. Các hệ thống Open Source, nhất là các hệ thống dựa trên UNIX, thường linh hoạt đến khó tin nổi. Bởi vì chúng được xây dựng từ nhiều khối thống nhất và được miêu tả cặn kẽ, rất dễ để bạn thay thế nhiều phần của hệ thống với phần có giao diện tương tự.

Có một cộng đồng hỗ trợ lớn. Không bị phụ thuộc vào một công ty nào

1.1.3. Các loại mã nguồn mở Web phổ biến

WordPress

WordPress là một trong những CMS danh giá nhất trên thị trường hiện nay, web-giadinh cũng chọn mã nguồn này làm nguồn thiết kế web chính cho khách hàng, thời gian thiết kế web nhanh, giao diện quản trị dễ dùng phù hợp với khách hàng, có hệ thống hỗ trợ tối ưu hóa công cụ tìm kiếm tốt cho SEO, hơn nữa các Plugin và Widget đa dạng cho người lập trình sử dụng mà không cần phải động vào code nhiều.

Joomla

Joomla là mã nguồn mở xuất hiện đầu tiên trên internet vào năm 2005 và được sử dụng nhiều nhất vào các website thương mại điện tử, các designer dễ dàng tùy chỉnh website bán hàng bằng cách thêm các modul cho nó, Joomla còn được viết bằng PHP và có thể được sử dụng trong môi trường php & mysql.

Drupal

Drupal ra đời vào năm 2001 là một trong những cái tên lâu đời nhất, đi trước cả WordPress và Joomla.

Drupal là một trong số những mã nguồn mở lớn vẫn còn được hỗ trợ. Các nhà phát triển đã chấp nhận tính chất nguồn mở của Drupal, tách CMS thành 2 phần chính: core – được xây dựng bởi các lập trình viên, và module – được phát triển bởi cộng đồng. Tại thời điểm này có khoảng 9000 module có thể download.

Drupal được xây dựng từ PHP và nhiều loại database: MySQL, PostgreSQL, SQLite, Microsoft SQL Server, MongoDB hoặc MariaDB.

Magento

Magento là một mã nguồn mở cho phép thiết kế web bán hàng rất tốt, được ra mắt vào ngày 31 tháng 3 năm 2008. Magento được phát triển bởi Varien, với sự

giúp đỡ từ các lập trình viên trong cộng đồng mã nguồn mở, nhưng chỉ được sở hữu bởi Magento Inc. Magento được xây dựng trên nền tảng Zend Framework.

- Mã nguồn Magento đã được áp dụng rộng rãi bởi các nhà bán lẻ trực tuyến với khoảng 150.000 trang web.

- Magento hiện phát hành 3 phiên bản khác nhau dùng cho các đối tượng khách hàng bao gồm:

- Magento Community Edition – Phiên bản Magento hoàn toàn miễn phí

- Magento Go – Phiên bản Magento có trả phí hàng tháng, chủ yếu bao gồm dịch vụ Hosting cho website của người sử dụng

- Magento Enterprise – Phiên bản Magento chuyên nghiệp tích hợp các tính năng mạnh mẽ nhất cho các website “khủng” của các Shop bán hàng lớn.

OpenCart

Mã nguồn mở Opencart là một mã nguồn bán hàng rất gần gũi với phong cách thương mại điện tử ở Việt Nam.

- OpenCart sử dụng ngôn ngữ PHP, cung cấp các giải pháp thương mại điện tử mạnh mẽ với khả năng tạo kinh doanh trực tuyến, ngoài tính năng free thì opencart được biết đến với các tính năng vốn có của 1 opensource, là có thể sửa đổi, dễ hiệu chỉnh, dễ cải tiến theo hướng phát triển của bản thân người sử dụng.

- Opencart đầu tư khá công phu cho việc sử dụng , quản lý các gian hàng, và khách hàng. Nó chứa các module cho phép bạn sử dụng các mục đích khác nhau, như giới thiệu sản phẩm, sản phẩm được đưa ra trưng bày, liệt kê sản phẩm theo các tính năng.

CMS Made Simple

CMS Made Simple ra đời năm 2009 với hàng triệu lượt download và dần dần trở nên phổ biến với người dùng.

- Được dùng làm việc với code và lập trình, CMS Made Simple cung cấp cho người dùng một phương pháp phát triển và tùy chỉnh website thật đơn giản mà không cần phải đối diện với những dòng mã phức tạp.

- CMS Made Simple được phát triển trên nền tảng PHP và MySQL hoặc PostgreSQL.

B2evolution

B2evolution có cùng nguồn gốc với WordPress ra đời vào năm 2003, được biết đến nhiều nhất vì có hỗ trợ nhiều blog, admin và user chỉ với một lần cài đặt duy

nhất. Hầu hết các CMS khác sẽ đòi hỏi một số loại phần mở rộng hoặc plugin để hỗ trợ các tính năng này – đặc biệt là tính năng multi-blog. B2evolution được xây dựng trên nền tảng PHP và MySQL.

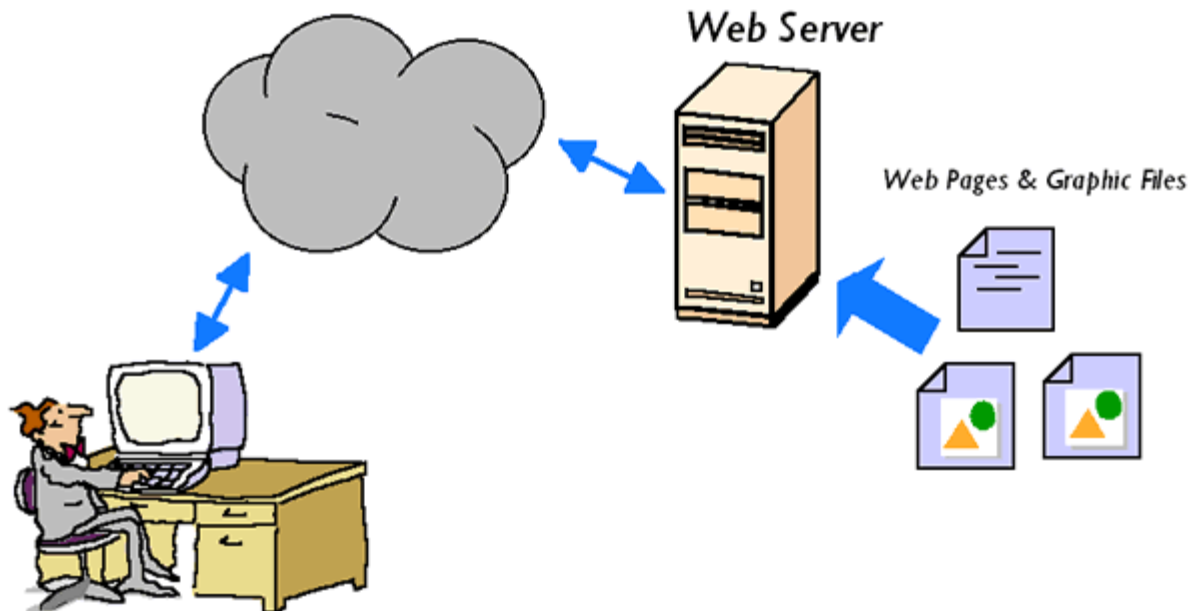
2. Thao tác trên các ngôn ngữ mã nguồn mở

2.1. Web server

2.1.1. Web server là gì?

Web server dịch ra tiếng Việt nghĩa là máy chủ. Web server là máy tính lớn được kết nối với tập hợp mạng máy tính mở rộng. Đây là một dạng máy chủ trên internet mỗi máy chủ là một IP khác nhau và có thể đọc các ngôn ngữ như file *.htm và *.html... Tóm lại máy chủ là kho để chứa toàn bộ dữ liệu hoạt động trên internet mà nó được giao quyền quản lý.

Web server phải là một máy tính có dung lượng lớn, tốc độ rất cao để có thể lưu trữ vận hành tốt một kho dữ liệu trên internet. Nó sẽ điều hành trơn chu cho một hệ thống máy tính hoạt động trên internet, thông qua các cổng giao tiếp riêng biệt của mỗi máy chủ. Các web server này phải đảm bảo hoạt động liên tục không ngừng nghỉ để duy trì cung cấp dữ liệu cho mạng lưới máy tính của mình.



Để hiểu hơn web server chính là máy chủ, được thiết kế với các siêu tính năng dùng để chứa các dữ liệu cho một phần mạng lưới máy tính trên internet. Tất cả những hoạt động dịch vụ trên internet nào đều phải có máy chủ này mới hoạt động được.

Đôi nét về web server

- Web server có thể xử lý dữ liệu và cung cấp thông tin đến máy khách thông qua các máy tính cá nhân trên môi trường Internet qua giao thức HTTP, giao thức được thiết kế để gửi các file đến trình duyệt Web, và các giao thức khác. (Ví dụ: khi các bạn truy cập vào trang web vinahost.vn máy chủ sẽ cung cấp đến các bạn tất cả dữ liệu về trang web đó thông qua lệnh giao tiếp)
- Máy tính nào cũng có thể là một máy chủ nếu cài đặt lên nó một chương trình phần mềm Server Software và sau đó kết nối vào Internet.
- Phần mềm Web Server Software cũng giống như các phần mềm khác, nó dùng để cài đặt và chạy trên bất kì máy tính nào đáp ứng đủ yêu cầu về bộ nhớ. Nhờ có chương trình này mà người sử dụng có thể truy cập đến các thông tin của trang Web từ một máy tính khác ở trên mạng
- Khi là SEO chúng ta thường gặp các máy chủ nhỏ, **máy chủ ảo** và thông thường chúng ta hay thuê máy chủ dạng VPS hay Hosting để lưu giữ liệu trang web của mình.

Cài đặt Web server.

2.1.2. Localhost

2.1.2.1. Localhost là gì?

Trên mạng máy tính, localhost là hostname hiểu nôm na dễ hiểu nhất nó là tên của “máy tính đó” .

Nó được sử dụng để truy cập các dịch vụ mạng đang chạy trên máy tính thông công mạng loopback. Sử dụng giao diện loopback và không cần bất cứ cổng vật lý nào.

Localhost thường dùng để cài đặt và thử nghiệm các website trên đó (thường dành cho website designer, hoặc developer).

Thao tác và xử lý dữ liệu trên localhost cũng nhanh và tiện hơn, và cũng đỡ lo hosting gặp vấn đề.

2.1.2.2. Cách thức localhost hoạt động

Với việc cài đặt nhiều ứng dụng hỗ trợ khác nhau, giúp bạn tạo ra một môi trường giống như hosting có thể chạy source code của WordPress trên máy tính của bạn.

Giống như Hosting, bạn cần những ứng dụng và phần mềm sau:

Web server, Apache

PHP

MySQL

PHPMyAdmin

Sau khi cật đặt được localhost, và khởi động Apache rồi thì bạn có thể truy cập vào địa chỉ <http://127.0.0.0> hoặc <http://localhost>.

Có một lưu ý nữa là bạn phải kích hoạt các ứng dụng đi kèm khi chạy localhost (mở bảng điều khiển Cpanel)

Ý nghĩa của Localhost

Hãy cứ tưởng tượng bạn chỉ muốn test xem website hiển thị như nào trên browser.

Nhưng lại phải cài cắm server, chỉ để test một vài thứ đơn giản.

Quá mất thời gian.

Các nhà lập trình viên luôn cần phải kiểm tra xem phần mềm, hay ứng dụng của mình chạy ra sao.

Mà không cần truy cập internet mỗi lần test đó.

Đó là lúc localhost được ra đời.

Mọi thứ sẽ được kết nối trên chính máy tính của họ, thuật tiện hơn rất nhiều.

2.1.2.3. Hướng dẫn cài đặt localhost

Đầu tiên cần download và cài đặt phần mềm XAMPP.

XAMPP là phần mềm rất phổ biến, miễn phí và luôn có các bản cập nhật liên tục, hỗ trợ hầu hết các hệ điều hành Windows, Linux, Mac.

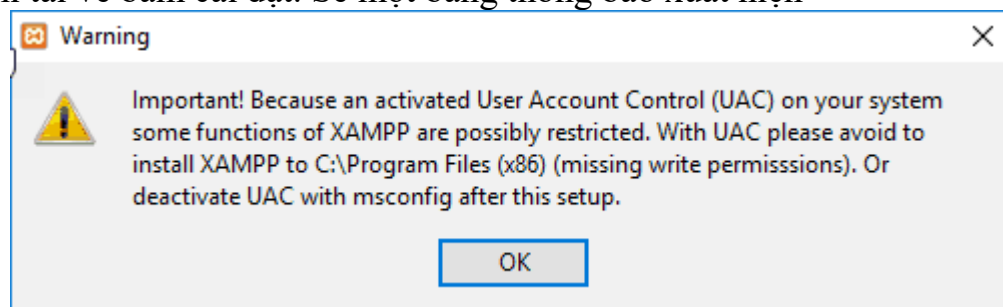
Vậy mình khuyên các bạn sử dụng XAMPP để cài đặt localhost

Các bạn bấm vào link này để download:

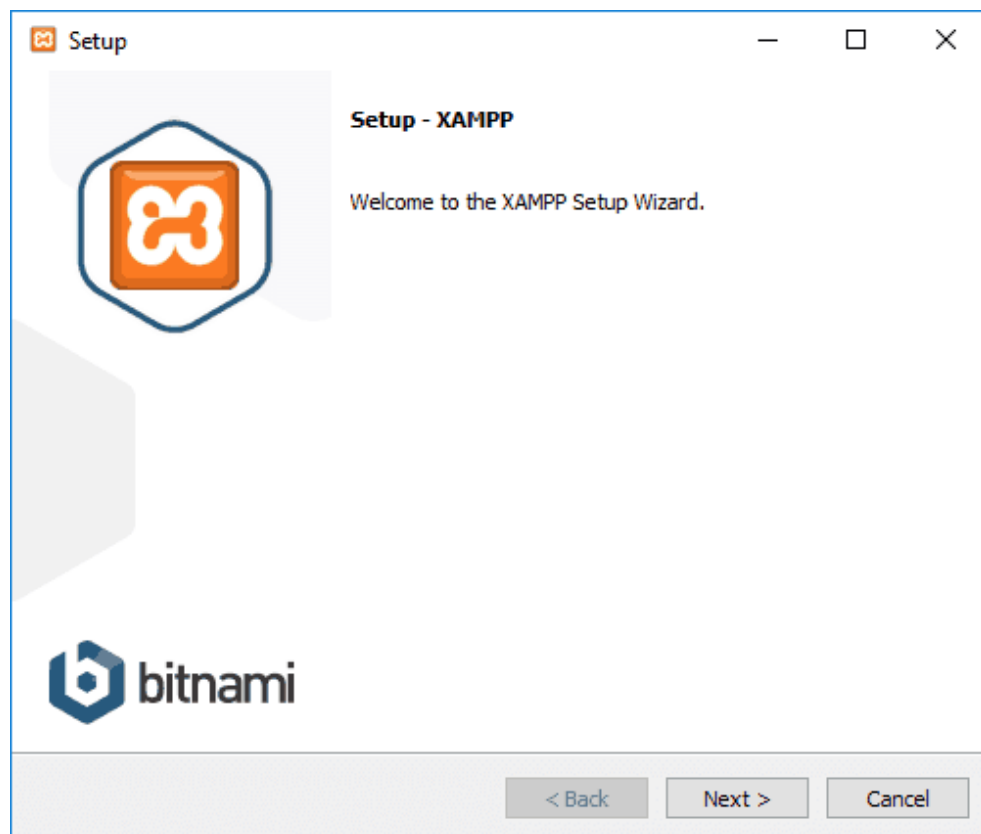
<https://www.apachefriends.org/download.html>

Ngay ở đầu tiên bạn có thể thấy XAPP for Windows, đây là bản cho Windows.

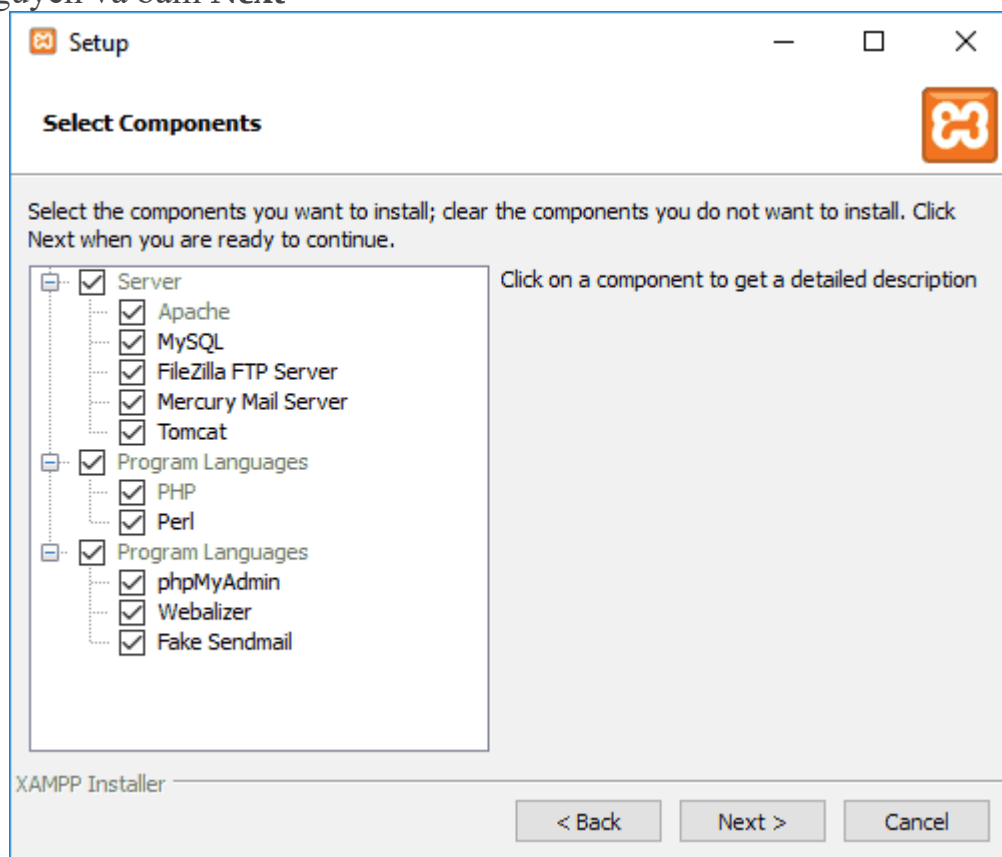
Sau khi tải về bấm cài đặt. Sẽ một bảng thông báo xuất hiện



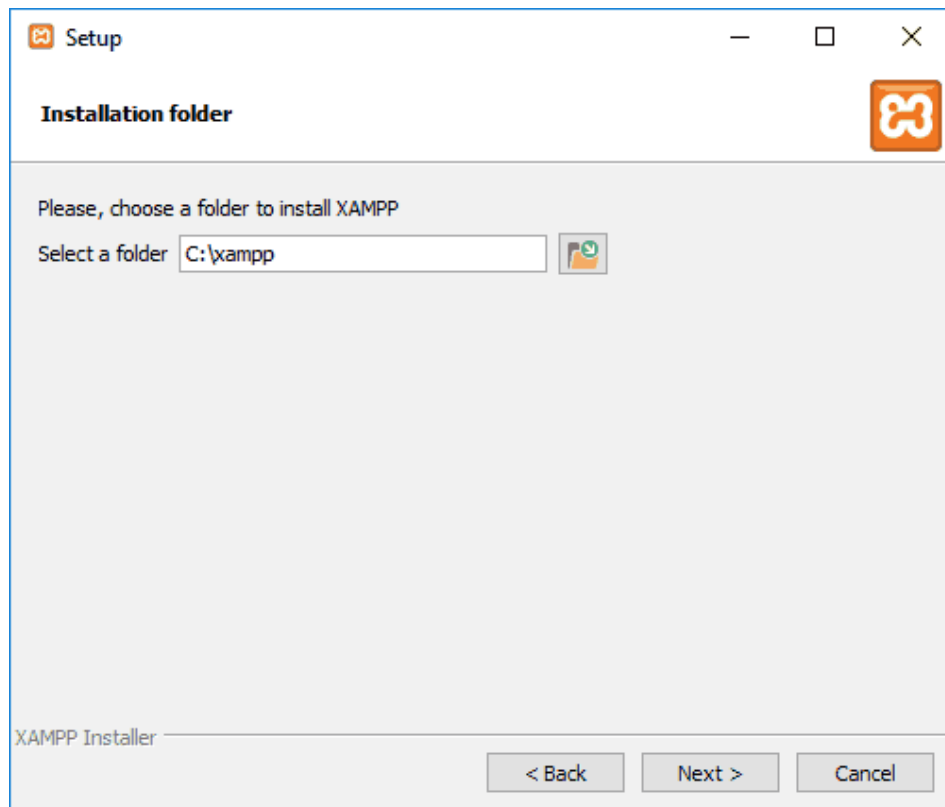
Nếu bạn kích hoạt User Account Control (UAC) thì một vài chức năng của XAMPP có thể bị hạn. Nên cảnh báo này yêu cầu bạn bỏ kích hoạt UAC Bấm Next để tiến hành cài đặt:



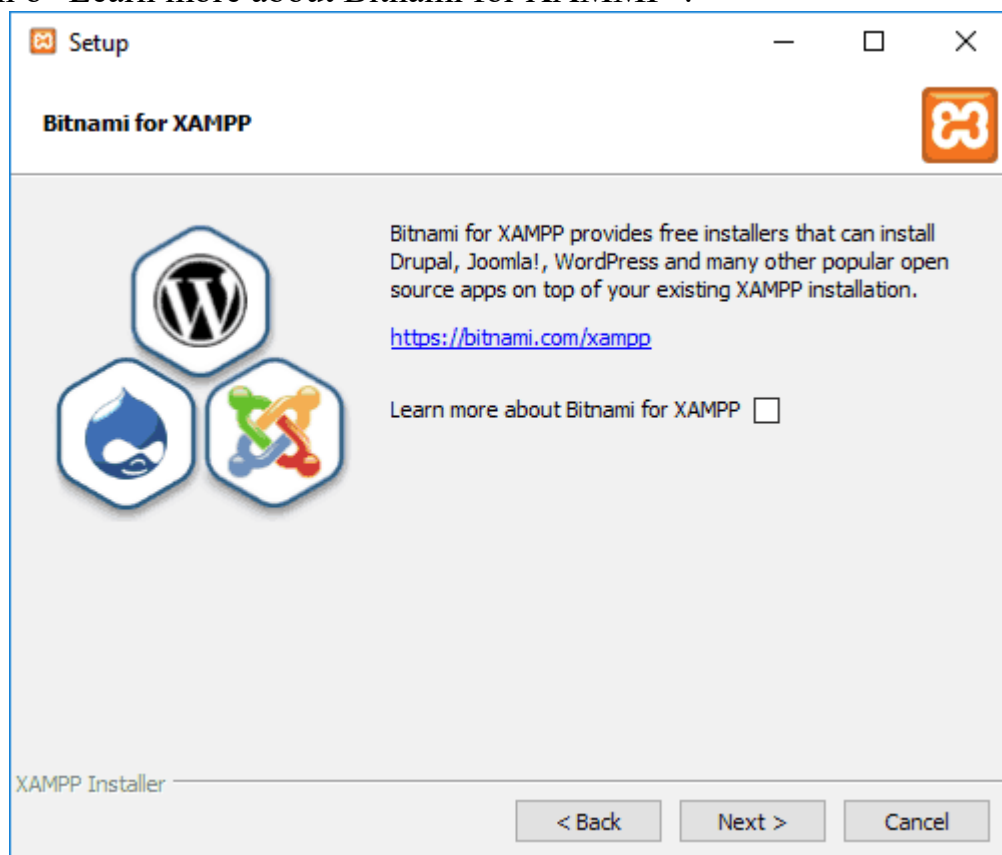
Giữ nguyên và bấm **Next**



Tiếp theo chọn đường dẫn để cài đặt. Bạn cứ giữ nguyên là tốt nhất



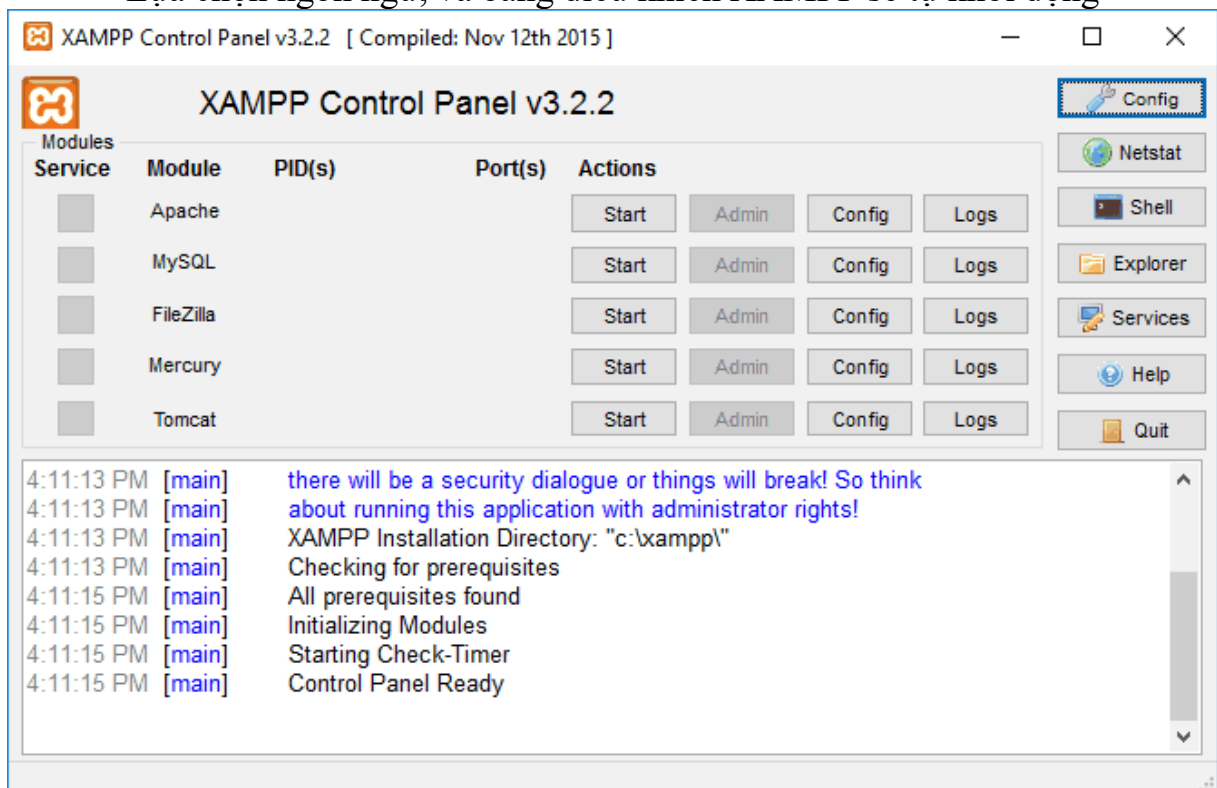
Bỏ tích ô “Learn more about Bitnami for XAMPP”.



Đợt phần mềm tiến hành cài đặt là xong. Và bấm Finish là đã cài đặt localhost với XAMPP



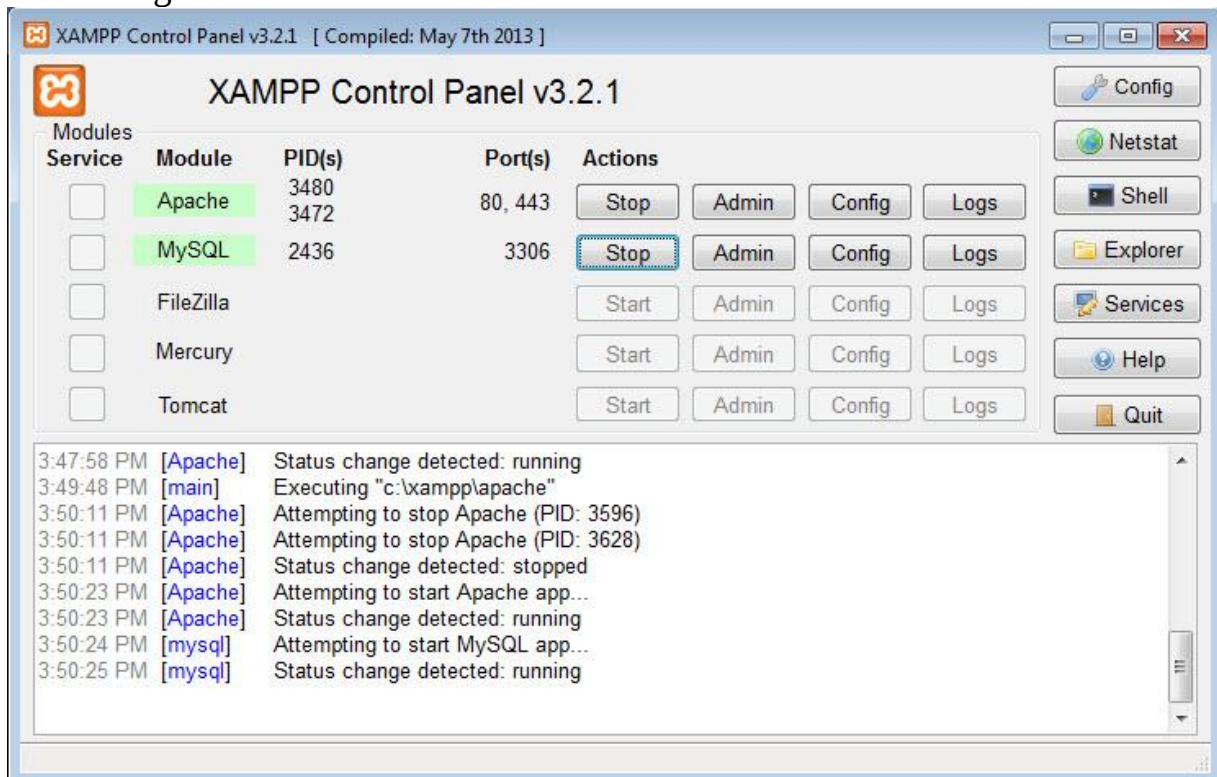
Lựa chọn ngôn ngữ, và bảng điều khiển XAMPP sẽ tự khởi động



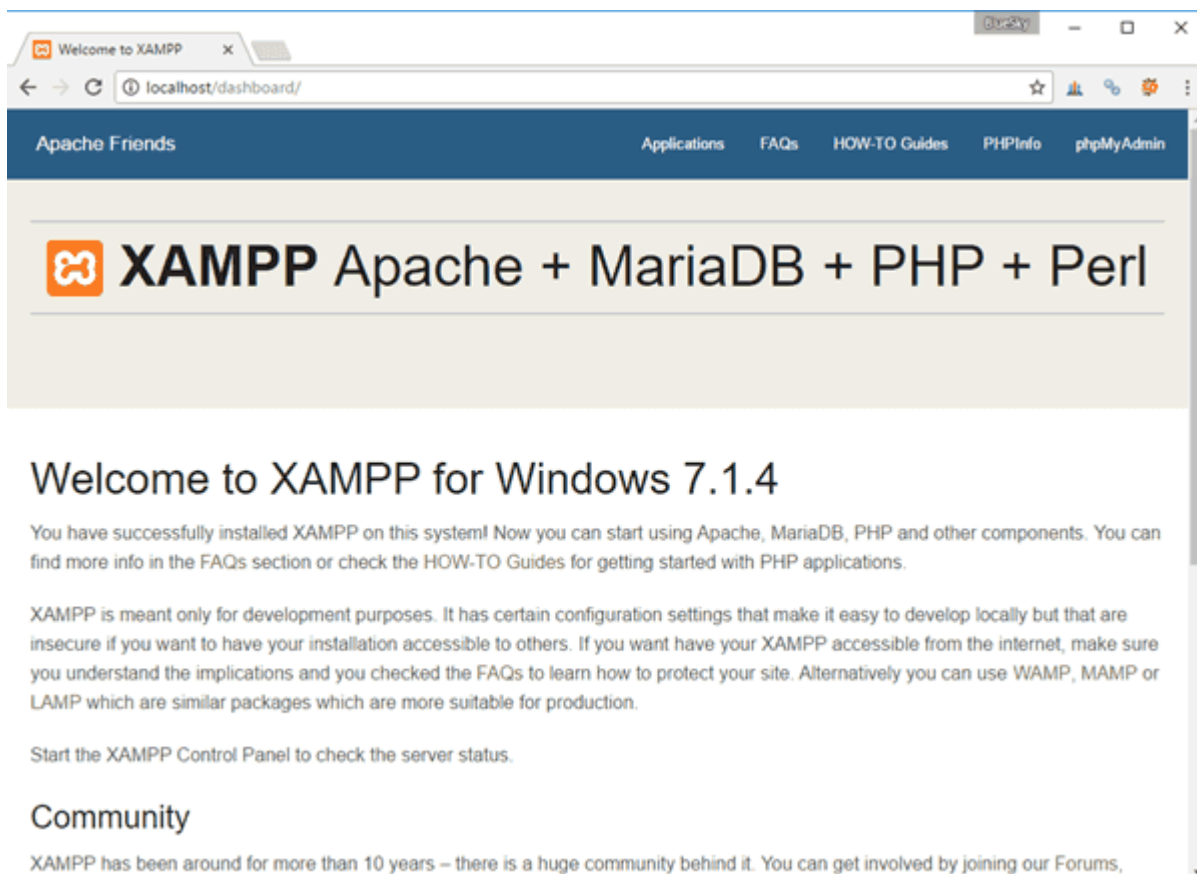
Bạn để ý sẽ thấy hai ứng dụng Apache và MySQL có nút Start, đó là dấu hiệu cho biết 2 ứng dụng này chưa được khởi động, hãy ấn vào nút Start của từng ứng

dụng để khởi động Webserver Apache và MySQL Server lên thì mới chạy được localhost.

Nếu cả hai ứng dụng chuyển sang màu xanh như hình dưới là đã khởi động thành công.



Mở trình duyệt web gõ vào thanh địa chỉ <http://localhost> hoặc <http://127.0.0.1>. Một trang giới thiệu sẽ xuất hiện



2.1.2.4. Thao tác trên localhost

2.1.2.4.1. Làm việc với thư mục và tập tin

Một điều khá cơ bản nhưng rất quan trọng khi bạn làm việc với website mà bất kể là localhost hay hosting đó là hiểu cơ chế phân thư mục của WordPress.

Bây giờ bạn hãy vào thư mục `C:\xampp\htdocs\` và tạo một thư mục tên “thachpham“, thư mục này sẽ chứa website của mình.

Như ở trên, mình đã hướng dẫn bạn tạo một thư mục tên là thachpham trong thư mục `htdocs` và bạn có thể sử dụng đường dẫn `http://localhost/thachpham` để chạy. Vậy bây giờ mình có thể nói, thư mục `C:\xampp\htdocs\thachpham` chính là thư mục gốc của tên miền `http://localhost/thachpham`

Bây giờ bạn thử copy một tập tin nào đó vào trong thư mục `C:\xampp\htdocs\thachpham` rồi chạy tên miền `http://localhost/thachpham`, bạn sẽ thấy nó liệt kê file mà bạn vừa copy vào.

Nếu bạn click vào file ảnh đó thì trình duyệt sẽ hiển thị ảnh với đường dẫn là `http://localhost/thachpham/tên-tập-tin`. Đây được xem là một link ảnh trong website của bạn.

Tương tự, hãy thử tạo một thư mục bất kỳ rồi copy một tập tin nào đó vào, thì bây giờ bạn có thể truy cập xem ảnh với đường dẫn là <http://localhost/thachpham/tên-folder/tên-tập-tin>.

Như vậy bạn có thể hiểu, cái đường dẫn trên website nó sẽ phân thứ cấp tùy theo cấu trúc thư mục và file trong đó.

2.1.2.4.2. Tạo cơ sở dữ liệu MySQL (Database)

Thao tác này bạn sẽ phải làm trong bước cài đặt WordPress trên localhost nhưng ở đây mình sẽ hướng dẫn trước để bạn có thể làm thử luôn.

Khi nhắc đến database, bạn phải nhớ là nó bao gồm 3 thành phần chính là:

Tên user của database.

Mật khẩu của user database.

Tên database.

Database Host (thường thì điền là localhost, bất kể là bạn dùng ở localhost hay host bình thường).

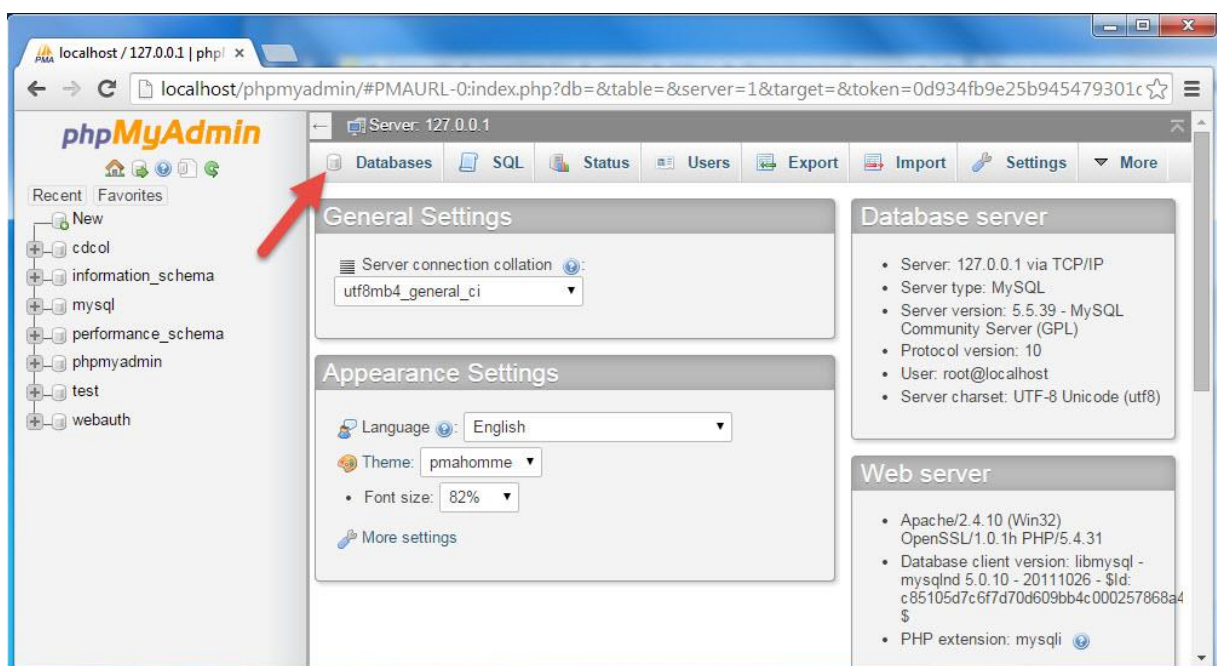
Bạn hãy tưởng tượng rằng, user của database sẽ có nhiệm vụ đọc và ghi dữ liệu vào database nên khi sử dụng các mã nguồn PHP, bạn phải khai báo cùng lúc cả user của database và tên database.

Đối với localhost, bạn không cần tạo user cho database mà sẽ sử dụng thông tin user như sau:

- Tên user database: root
- Mật khẩu: bỏ trống

Do vậy, chúng ta chỉ cần tạo database là đủ.

Để tạo database, bạn hãy truy cập vào localhost với đường dẫn <http://localhost/phpmyadmin>. Sau đó bạn nhấp vào menu Databases.



Sau đó ở phần Create database, bạn nhập tên database cần tạo vào ô Database name, phần Collation bạn hãy chọn là utf8_unicode_ci như hình dưới rồi ấn nút Create kế bên.



Tạo xong hãy nhìn bên menu tay trái, nếu nó xuất hiện tên database vừa tạo là thành công. Vậy bây giờ, chúng ta tạm có một database với các thông tin như:

- Database Host: localhost
- Database user: root
- Database password: trống
- Database name: thachphamblog

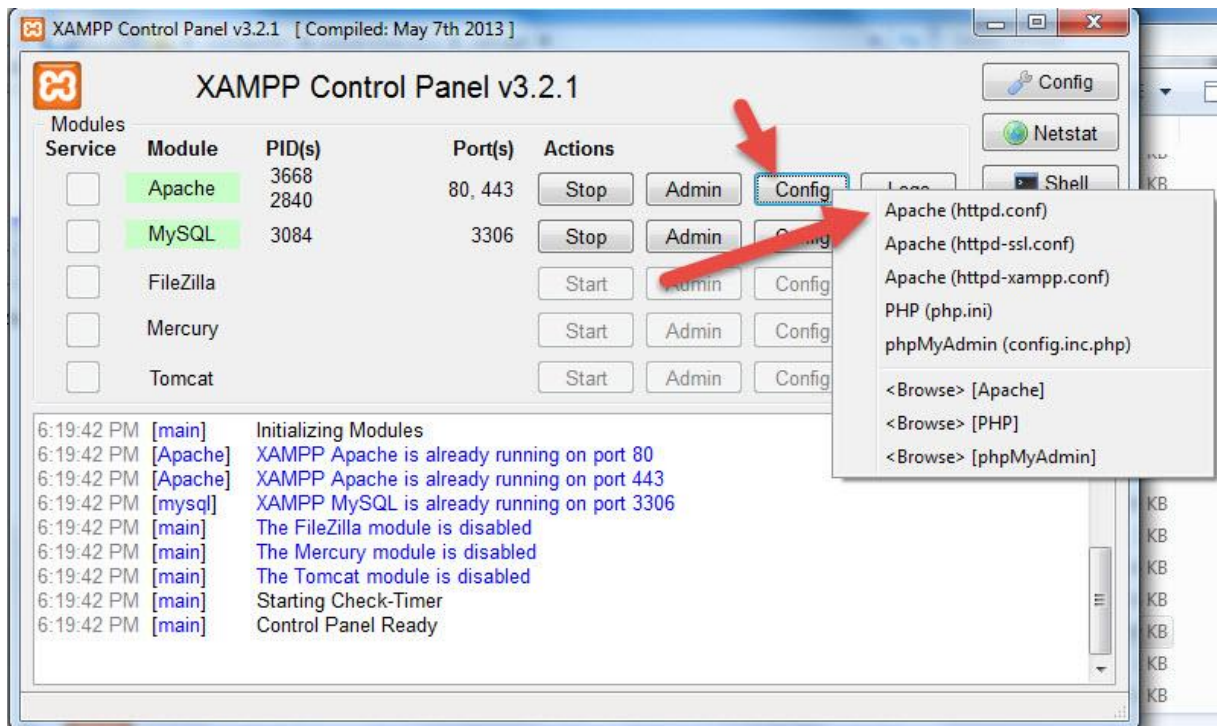
Còn cách sử dụng với nó như thế nào thì mình sẽ nói ở bước cài WordPress trên localhost cho thực tế.

2.1.2.4.3. Cách đổi cổng mạng cho Localhost

Mặc định Localhost sẽ sử dụng cổng 80, bởi vì khi bạn gõ tên miền như <http://localhost> thì tức là nó đã sử dụng cổng 80 để đọc các dữ liệu web trong localhost. Tuy nhiên nếu như bạn đã dùng cổng 80 cho một ứng dụng khác, hoặc đơn giản là không khởi động Apache được thì bạn nên thiết lập cho Apache trong Localhost sử dụng một cổng khác, như 8080 chẳng hạn.

Trước khi đổi, mình cần các bạn lưu ý là sau khi đổi xong thì bạn phải truy cập vào website với tên miền <http://localhost:8080> thay vì chỉ là <http://localhost>.

Để đổi cổng, bạn mở bảng điều khiển XAMPP lên và chọn nút Config của Apache, sau đó chọn Apache (httpd.conf).



Sau đó bạn tìm dòng này:

Listen 80

Đổi thành

Listen 8080

Sau đó bạn Stop cái Apache và Start lại rồi thử truy cập vào localhost theo đường dẫn <http://localhost:8080>, nếu truy cập được thì bạn đã làm thành công. Và cũng nên lưu ý rằng, sau khi đổi cổng thì mỗi khi truy cập bạn phải sử dụng đường dẫn có kèm theo số cổng bạn vừa đổi sang vì mặc định nếu không điền thì nó sẽ sử dụng cổng 80.

2.2. Wordpress

2.2.1. Những điều cần biết về Wordpress

2.2.1.1. Tổng quan về một website

Với một website thông thường, nó sẽ bao gồm các thành phần sau:

- **Giao diện (Front-end):** Là những gì chúng ta thấy nó hiển thị ra bên ngoài như bố cục, màu sắc của website. Phần này chúng ta gọi là giao diện và nó được xếp vào loại Front-end của một website.
- **Mã nguồn xử lý (Backend):** Giống như một cỗ máy, để nó hoạt động được như những gì chúng ta thấy thì phải có một hệ thống bên trong để xử lý. Ví dụ khi vào website bạn ấn nút đăng ký, làm sao hệ thống có thể lưu trữ các thông tin của bạn lại thì sẽ do các mã nguồn xử lý.
- **Cơ sở dữ liệu (Database):** Với các website hiện nay thì sẽ có một phần không thể thiếu gọi là cơ sở dữ liệu. Cơ sở dữ liệu sẽ lưu lại dữ liệu mềm của website đó như dữ liệu bài viết, nội dung trên website, hay các thiết

lập,...Còn mã nguồn chỉ lưu trữ các tập tin của mã nguồn, tập tin hình ảnh.

Như vậy để xây dựng được một website, chúng ta phải làm 3 phần này với độ phức tạp cao và yêu cầu bảo mật khắt khe. Thế nhưng với sự hỗ trợ của WordPress, công việc này đã được làm sẵn và chúng ta chỉ việc sử dụng cho nó chạy.

2.2.1.2. Wordpress là gì?

WordPress là một phần mềm nguồn mở (Open Source Software 1) được viết bằng ngôn ngữ lập trình website PHP và sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL; cũng là bộ đôi ngôn ngữ lập trình website thông dụng nhất hiện tại. WordPress được ra mắt lần đầu tiên vào ngày 27/5/2003 bởi tác giả Matt Mullenweg và Mike Little. Hiện nay WordPress được sở hữu và phát triển bởi công ty Automattic có trụ sở tại San Francisco, California thuộc hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

WordPress là một mã nguồn mở bằng ngôn ngữ PHP để hỗ trợ tạo blog cá nhân, và nó được rất nhiều người sử dụng ủng hộ về tính dễ sử dụng, nhiều tính năng hữu ích. Qua thời gian, số lượng người sử dụng tăng lên, các cộng tác viên là những lập trình viên cũng tham gia đông đảo để phát triển mã nguồn WordPress có thêm những tính năng tuyệt vời. Và cho đến thời điểm viết bài này là 2015, WordPress đã được xem như là một hệ quản trị nội dung (CMS – Content Management System 2) vượt trội để hỗ trợ người dùng tạo ra nhiều thể loại website khác nhau như blog, website tin tức/tạp chí, giới thiệu doanh nghiệp, bán hàng – thương mại điện tử, thậm chí với các loại website có độ phức tạp cao như đặt phòng khách sạn, thuê xe, đăng dự án bất động sản,...vâng...vâng...Hầu như mọi hình thức website với quy mô nhỏ và vừa đều có thể triển khai trên nền tảng WordPress.

Nhưng như thế không có nghĩa là WordPress chỉ thích hợp với các dự án nhỏ, mà hiện nay có tới khoảng 25% website trong danh sách 100 website lớn nhất thế giới sử dụng mã nguồn WordPress. Ví dụ như trang tạp chí TechCrunch, Mashable, CNN, BBC America, Variety, Sony Music, MTV News, Bata, Quartz,...rất nhiều không thể kể hết được.

2.2.1.3. Những thành tựu của wordpress

Khi tìm hiểu về WordPress, bạn sẽ thật tự hào khi biết rằng mã nguồn mà các bạn đang tìm hiểu ngay sau đây có những thành tựu rất vượt bậc và là một mã nguồn CMS mở phổ biến nhất hành tinh. Để kiểm chứng điều đó, các bạn cần biết là:

- Trên thế giới, có khoảng 25 bài viết được đăng lên các website sử dụng WordPress mỗi giây.
- Số lượng website làm bằng WordPress chiếm 27% tổng số lượng website trên thế giới.

- Trong số 100% các website sử dụng mã nguồn CMS, WordPress chiếm 60%.
- Phiên bản WordPress 4.0 đạt hơn 16 triệu lượt tải chỉ sau khoảng hai tháng.
- WordPress đã được dịch sang 169 ngôn ngữ khác nhau, bao gồm phiên bản Tiếng Việt được dịch đầy đủ.
- Chỉ tính các giao diện (hay còn gọi là theme) miễn phí trên thư viện WordPress.org thì đã có hơn 2.700 themes khác nhau.

Bạn thấy đó, WordPress thật tuyệt vời phải không nào?

2.2.1.4. Những lý do mà bạn nên chọn wordpress

Nếu bạn vẫn còn băn khoăn về WordPress, mình xin chỉ ra cho bạn một số lý do rất tuyệt vời để bạn chọn WordPress làm nền tảng xây dựng website cho riêng bạn.

• **Dễ sử dụng**

WordPress được phát triển nhằm phục vụ đối tượng người dùng phổ thông, không có nhiều kiến thức về lập trình website nâng cao. Các thao tác trong WordPress rất đơn giản, giao diện quản trị trực quan giúp bạn có thể nắm rõ cơ cấu quản lý một website WordPress trong thời gian ngắn. Về cách cài đặt lại càng dễ hơn, bạn có thể tự cài đặt một website WordPress trên host (máy chủ) riêng của mình và tự vận hành nó sau vài cú click. Bạn đang lo lắng cách cài đặt thế nào, host là gì? Không sao, các phần tiếp theo của serie học WordPress căn bản của mình đã có nói rất chi tiết.

• **Cộng đồng hỗ trợ đông đảo**

- Là một mã nguồn CMS mở phổ biến nhất thế giới, điều này cũng có nghĩa là bạn sẽ được cộng đồng người sử dụng WordPress hỗ trợ bạn các khó khăn gặp phải trong quá trình sử dụng. Nếu bạn có khả năng tiếng Anh tốt, bạn có thể dễ dàng tìm câu trả lời cho vấn đề bạn đang gặp phải trên Google chỉ với vài từ khóa tìm kiếm.
- Hiện nay ở Việt Nam, website Thachpham.com được xem là nguồn hướng dẫn sử dụng WordPress tốt nhất với hàng trăm bài viết hướng dẫn từ cơ bản đến nâng cao, bạn có thể gửi thắc mắc để được giải đáp tận tình trên trang Hỏi đáp WordPress của ThachPham.Com, hoặc tham gia nhóm WordPress Việt Nam (cũng do Thạch Phạm quản lý) trên Facebook để cùng giao lưu.

• **Nhiều gói giao diện có sẵn**

- Tuy WordPress rất dễ sử dụng, nhưng việc tự tay thiết kế một giao diện website cho mình dựa trên WordPress không hề đơn giản và vẫn cần một kiến thức chuyên môn nhất định. Tuy nhiên bạn không cần qua lo lắng về điều này, bởi vì hệ thống giao diện (bao gồm trả phí lẫn miễn phí) dành cho WordPress cực kỳ phong phú và bạn có thể sử dụng chỉ với vài cú click.
- Nếu bạn chưa tin vào các giao diện làm sẵn dành cho WordPress đẹp như thế nào, hãy ghé thử ThemeForest, MyThemeShop, Theme-Junkies,... Hoặc bạn có thể xem các giao diện WordPress miễn phí tại thư viện WordPress.Org.

- **Nhiều plugin hỗ trợ**

- Plugin mở rộng nghĩa là một thành phần cài đặt thêm vào WordPress để giúp nó có thêm nhiều tính năng cần thiết, ví dụ bạn cần tính năng làm trang bán hàng cho WordPress thì cài thêm plugin WooCommerce chẳng hạn. Với lợi thế là người sử dụng đông đảo, nên thư viện plugin của WordPress cũng cực kỳ phong phú lẫn trả phí và miễn phí, hầu hết các tính năng thông dụng bạn đều có thể tìm thấy thông qua plugin

- **Dễ phát triển cho lập trình viên**

- Nếu bạn là một người có am hiểu về việc làm website như thành thạo HTML, CSS, PHP thì có thể dễ dàng mở rộng website WordPress của bạn ra với rất nhiều tính năng vô cùng có ích. Cách phát triển cũng rất đơn giản vì WordPress là một mã nguồn mở nên bạn có thể dễ dàng hiểu được cách hoạt động của nó và phát triển thêm các tính năng.

- Với hàng nghìn hàm (function) có sẵn của nó, bạn có thể thoải mái sử dụng, bạn cũng có thể thay đổi cấu trúc của một hàm với filter hook và hầu như quy trình làm việc của một lập trình viên chuyên nghiệp có thể ứng dụng dễ dàng vào WordPress.

- **Hỗ trợ nhiều ngôn ngữ**

- Mã nguồn WordPress hiện tại có rất nhiều gói ngôn ngữ đi kèm, bao gồm tiếng Việt. Mặc dù trong mỗi giao diện hay plugin đều có ngôn ngữ riêng nhưng bạn có thể dễ dàng tự dịch lại nó với các phần mềm hỗ trợ.

- **Có thể làm nhiều loại website**

- Dùng WordPress không có nghĩa là bạn chỉ có thể làm blog cá nhân, mà bạn có thể biến website mình thành một trang bán hàng, một website giới thiệu công ty, một tờ tạp chí online bằng việc sử dụng kết hợp các theme và plugin với nhau. Tuy nhiên để làm được, bạn nên chắc chắn là đã hiểu được WordPress chứ đừng vội một bước lên mây để nhận các cảm giác thất vọng vì độ phức tạp của nó. Bạn có thể xem qua serie WordPress Nâng Cao của mình để tiếp cận vào mã nguồn của WordPress nhé.

2.2.1.5. Những hiểu lầm về wordpress

Trước khi học WordPress, mình xin nói qua một xíu điều về WordPress để tránh gây hiểu lầm cho nhiều người về mã nguồn này.

- **WordPress có thể làm mọi thứ**

Đúng vậy, WordPress chỉ là một phần mềm nguồn mở được viết bằng PHP & MySQL để giúp bạn tạo được website như blog, trang tin tức, trang bán hàng, trang đặt phòng khách sạn,...nhanh hơn. Nhưng đó không có nghĩa là nó sẽ giúp bạn tạo được một website bất kỳ chỉ với các thao tác đơn giản. Đầu tiên bạn nên hiểu mã nguồn WordPress và làm quen với nó, ngay cả với một số giao diện hoặc plugin có sẵn nhưng việc sử dụng nó cũng khá phức tạp và cần thời gian tìm hiểu để quen cách sử dụng.

Bên cạnh đó, bạn cần phải có kiến thức về PHP, HTML, CSS, Javascript,... và tất cả các kỹ thuật liên quan tới website để có thể tùy biến website WordPress mình tốt hơn. Không phải tự nhiên mà có nhiều công ty thường hay tuyển lập trình viên có kinh nghiệm với WordPress

- **WordPress chỉ dành cho người không biết code**

Hoàn toàn sai lầm, nếu bạn đã nghe ai đó nói với bạn rằng WordPress chỉ dành cho những người không chuyên lập trình sử dụng thì điều này hoàn toàn không chính xác.

Dĩ nhiên những người không biết lập trình sẽ dùng WordPress bằng cách sử dụng các tính năng có sẵn, thư viện giao diện phong phú và các plugin hỗ trợ cũng đã đủ để làm được website. Nhưng nếu bạn biết code thì càng tốt vì WordPress có phần lõi mã nguồn rất mạnh để bạn áp dụng kỹ năng không giới hạn

2.2.2. Cài đặt wordpress trên localhost

Bước 1. Tải mã nguồn từ website WordPress.org

Trước tiên bạn hãy tải phiên bản mới nhất của mã nguồn WordPress tại địa chỉ <https://wordpress.org/latest.zip>.

Sau đó bạn giải nén ra sẽ có được một thư mục mang tên “wordpress“. Có thể thư mục wordpress này sẽ được lồng trong một thư mục khác tên là wordpress-x (x ở đây là số phiên bản), nhưng nói chung bạn cứ vào sẽ có được một thư mục tên wordpress như hình dưới.

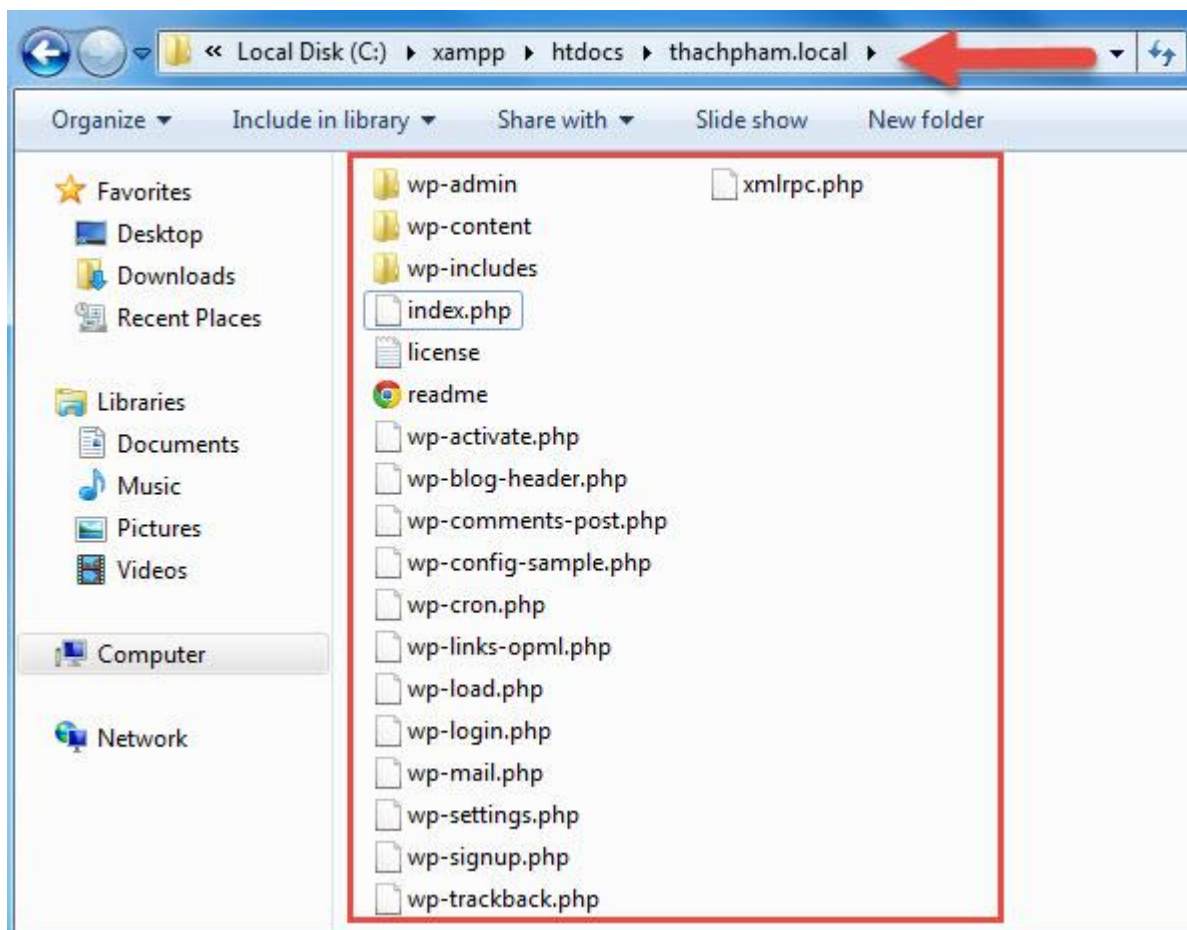
Name	Date modified	Type
 wordpress	10/30/2014 5:13 PM	File folder

Tiếp tục, hãy truy cập vào thư mục wordpress, bạn sẽ thấy có một số thư mục tên là *wp-admin*, *wp-includes*, *wp-content* và một số tập tin tên là *index.php*, *wp-config-sample.php*,... Tất cả tập tin và thư mục này, chúng ta gọi nó là mã nguồn WordPress.

Name	Date modified	Type
 wp-admin	10/30/2014 5:13 PM	File folder
 wp-content	10/30/2014 5:13 PM	File folder
 wp-includes	10/30/2014 5:13 PM	File folder
 index.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 license	10/30/2014 5:13 PM	Text Document
 readme	10/30/2014 5:13 PM	Chrome HTML Do...
 wp-activate.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 wp-blog-header.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 wp-comments-post.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 wp-config-sample.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 wp-cron.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 wp-links-opml.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 wp-load.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 wp-login.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 wp-mail.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 wp-settings.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File
 wp-signup.php	10/30/2014 5:13 PM	PHP File

Bước 2. Copy mã nguồn WordPress vào Localhost

Bây giờ, hãy copy toàn bộ file và thư mục này vào thư mục website của bạn trong localhost (ví dụ: C:\xampp\htdocs\thachpham). Nghĩa là bạn **chỉ copy các file và thư mục mã nguồn thôi**, không copy cả thư mục wordpress vì chúng ta cần cài WordPress vào tên miền <http://localhost/thachpham> mà, nếu bạn copy cả thư mục *wordpress* vào thì website của bạn sẽ có đường dẫn là <http://localhost/thachpham/wordpress/>.



Bước 3. Tạo mới một database

Để chạy được WordPress thì localhost của bạn phải có một database dùng MySQL để nó có thể lưu các dữ liệu mềm vào đó như bài viết, các thiết lập,...trên website.

Bước 4. Chạy website để cài đặt

Sau khi copy xong, hãy mở bảng điều khiển của XAMPP lên và khởi động Apache và MySQL. Sau đó truy cập vào website với đường dẫn <http://localhost/thachpham>

Lúc này, nó sẽ hiện ra bảng chọn ngôn ngữ cần cài đặt cho WordPress, hãy chọn là **English** và ấn **Continue**.